

QUAN NIỆM CỦA HỒ CHÍ MINH VỀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ SỰ VẬN DỤNG CỦA ĐẢNG TA TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Nguyễn Thị Trang

Trường Đại học Phú Yên

Email: nguyenthitrang@pyu.edu.vn

Ngày nhận bài: 06/02/2023; Ngày nhận đăng: 01/06/2023

Tóm tắt

Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội là một chủ đề quan trọng, có ý nghĩa to lớn cả trên phương diện lý luận và thực tiễn, được toàn Đảng, toàn dân ta hết sức quan tâm. Đặc biệt trong tình hình hiện nay, khi nước ta đang đứng trước thời cơ và vận hội lớn cùng với những thách thức và nguy cơ không thể xem thường. Bài viết này nêu ra cơ sở lý luận của tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và sự vận dụng sáng tạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: Hồ Chí Minh, chủ nghĩa xã hội, vận dụng của Đảng

Ho Chi Minh's concept of socialism and our Party's applications at the present time

Nguyen Thi Trang

Phu Yen University

Received: February 06, 2023; Accepted: June 01, 2023

Abstract

Ho Chi Minh's thoughts on socialism is an important topic of great significance both in theory and practice, and is of great interest to our entire Party and people. Especially in the current situation, when our country is facing great opportunities along with challenges and risks that cannot be underestimated. This article outlines the theoretical basis of Ho Chi Minh's thoughts on socialism and the current creative applications of the Communist Party of Vietnam.

Keywords: Ho Chi Minh, socialism, manipulation of the Party

1. Đặt vấn đề

Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội là một hệ thống luận điểm phong phú, được Người tiếp thu trên cơ sở chủ nghĩa Mác Lênin và vận dụng sáng tạo, phù hợp với thực tiễn cách mạng Việt Nam.

Chủ nghĩa Mác - Lênin bằng học thuyết hình thái kinh tế - xã hội đã chứng minh rằng hình thái kinh tế tư bản chủ nghĩa tất yếu sẽ được thay thế bằng một hình thái cao hơn đó là hình thái kinh tế - xã hội

cộng sản chủ nghĩa mà giai đoạn đầu của nó là chủ nghĩa xã hội. Mác và Ăngghen đã từng bước xây dựng những luận điểm cơ bản về chủ nghĩa xã hội, chỉ ra những phương hướng phát triển chủ yếu và những đặc trưng bản chất của nó. Lênin tiếp tục phát triển lý luận về chủ nghĩa xã hội trong điều kiện chủ nghĩa tư bản từ tự do cạnh tranh chuyển sang giai đoạn chủ nghĩa đế quốc. Với sự thắng lợi của cách mạng tháng Mười Nga năm 1917, Lênin đã làm cho chủ

nghĩa xã hội từ lý luận trở thành hiện thực. Hồ Chí Minh cũng đã tiếp cận chủ nghĩa xã hội từ quan điểm duy vật lịch sử của Mác, Người luận giải sự ra đời và bản chất của chủ nghĩa xã hội từ học thuyết hình thái kinh tế xã hội. Người cho rằng, sự hình thành, phát triển và chín muồi của chủ nghĩa xã hội là một tất yếu mà nguyên nhân sâu xa chính là do sự phát triển của lực lượng sản xuất xã hội.

2. Nội dung

2.1. Quan niệm của Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội

Hầu hết các cách tiếp cận, định nghĩa của Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội được diễn đạt, trình bày một cách dung dị, mộc mạc, dễ hiểu và mang tính phổ thông, đại chúng. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội cơ bản được tiếp thu từ những nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin. Điểm đặc sắc ở Hồ Chí Minh là đã diễn đạt những nguyên lý, lý luận phức tạp, khoa học bằng ngôn ngữ giản dị trong cuộc sống hàng ngày. Theo Người, nói một cách tóm tắt, mộc mạc, chủ nghĩa xã hội trước hết nhằm làm cho nhân dân lao động thoát nạn bần cùng, làm cho mọi người có công ăn việc làm và được sống một đời hạnh phúc. Định nghĩa về chủ nghĩa xã hội được Hồ Chí Minh đề cập trên một số khía cạnh sau:

Quan niệm tổng quát, xem xét chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản như là một chế độ xã hội hoàn chỉnh, bao gồm nhiều mặt khác nhau của đời sống, chủ nghĩa xã hội như là con đường giải phóng nhân loại cần lao, bị áp bức. Hồ Chí Minh viết: “Chỉ có chủ nghĩa cộng sản mới cứu nhân loại, đem lại cho mọi người không phân biệt chủng tộc và nguồn gốc sự tự do, bình đẳng, bác ái, đoàn kết, ấm no trên quả đất, việc làm cho mọi người và vì mọi người” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 1, tr.461).

Quan niệm chủ nghĩa xã hội bằng cách

chỉ ra một mặt nào đó của nó. Hồ Chí Minh viết: “Chủ nghĩa xã hội là lấy nhà máy, xe lửa, ngân hàng, v.v. làm của chung. Ai làm nhiều thì ăn nhiều, ai làm ít thì ăn ít, ai không làm thì không ăn, tất nhiên trừ những người già cả, đau yếu và trẻ con” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 8, tr.226). Khi đề cập đến mặt kinh tế Người thường nhấn mạnh đến hai yếu tố: chế độ sở hữu và quan hệ phân phối. Còn trong lĩnh vực chính trị, Người nhấn mạnh đến bản chất của chủ nghĩa xã hội là nhà nước của dân, do dân, vì dân. Người viết: “Nhà nước xã hội chủ nghĩa và dân chủ nhân dân chỉ lo làm lợi cho nhân dân, trước hết là nhân dân lao động, ngày càng được tiến bộ về vật chất và tinh thần, làm cho trong xã hội không có người bóc lột người” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 8, tr.276).

Quan niệm bằng cách xác định mục tiêu và động lực của nó. Đây là định nghĩa phổ biến mà Hồ Chí Minh hay định nghĩa nhất. Trong hơn 20 định nghĩa về chủ nghĩa xã hội thống kê được thì có đến hơn một nửa định nghĩa thuộc loại này. Hồ Chí Minh đặt câu hỏi “chủ nghĩa xã hội là gì?” và Người lại tự trả lời là mọi người được ăn no, mặc ấm, được sung sướng, tự do, “chủ nghĩa xã hội là nhằm nâng cao đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân và do nhân dân tự xây dựng lấy” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 10, tr.556). Nhấn mạnh động lực tinh thần và ý thức chủ nghĩa xã hội, Hồ Chí Minh coi chủ nghĩa xã hội không phải là cái gì cao xa, mà là rất cụ thể như ý thức lao động tập thể, ý thức kỷ luật, tinh thần thi đua yêu nước, tinh thần đoàn kết tương trợ, ý thức cần, kiệm...

Có thể nói, những định nghĩa dung dị, dễ hiểu của Hồ Chí Minh đã phản ánh đầy đủ những đặc trưng cơ bản nhất của chủ nghĩa xã hội, những nội dung bao gồm hết thấy mọi mặt đời sống xã hội và chủ nghĩa

xã hội hiện diện ra là một chế độ ưu việt. Nét sáng tạo của Hồ Chí Minh là ở chỗ tinh thần học thuyết mác xít về chủ nghĩa xã hội đã được Người diễn đạt dưới ngôn ngữ giản dị của dân tộc Việt Nam: chủ nghĩa xã hội là của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân lao động.

Bản chất của chủ nghĩa xã hội với tư cách là giai đoạn thấp của chủ nghĩa cộng sản đã được các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin luận giải trên cơ sở phân tích những điều kiện kinh tế, chính trị, xã hội ở các nước tư bản chủ nghĩa Tây Âu thế kỷ XIX. Các ông cũng đã vạch ra những phương hướng phát triển chủ yếu của chủ nghĩa xã hội. Thống nhất với tư tưởng của các nhà kinh điển, Hồ Chí Minh đã chỉ đạo công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta với những đặc trưng vừa mang tính nguyên tắc, vừa mang tính cụ thể, phù hợp với thực tiễn cách mạng Việt Nam.

Sau khi trả lời câu hỏi chủ nghĩa xã hội là gì, Hồ Chí Minh tiếp tục nêu câu hỏi: “Muốn có chủ nghĩa xã hội thì phải làm gì?” Theo Người nhiệm vụ quan trọng nhất là phải phát triển sản xuất để nâng cao đời sống vật chất và văn hoá cho nhân dân. Phát triển sản xuất là nhân tố quyết định thắng lợi của chủ nghĩa xã hội.

Xét về mặt chính trị, “chế độ xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa là chế độ do nhân dân lao động làm chủ” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 9, tr.291), “Nhà nước ta là nhà nước dân chủ, địa vị cao nhất là dân, vì dân là chủ. Trong bộ máy cách mạng, từ người quét nhà, nấu ăn cho đến chủ tịch một nước đều phải là phân công làm đầy tớ cho dân” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 6, tr.515).

Về chế độ sở hữu trong chủ nghĩa xã hội, Hồ Chí Minh khẳng định chủ nghĩa xã hội là lấy nhà máy, xe lửa, ngân hàng, v.v. làm của chung. Xét về mặt quan hệ xã hội thì chủ nghĩa xã hội là “một xã hội không

có người bóc lột người, một xã hội bình đẳng, nghĩa là ai cũng phải lao động và có quyền lao động, ai làm nhiều thì hưởng nhiều, làm ít hưởng ít, không làm không hưởng” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 9, tr.23).

Về mặt phát triển văn hoá và con người “chủ nghĩa xã hội gắn liền với sự phát triển khoa học và kỹ thuật, với sự phát triển văn hoá của nhân dân” (Hồ Chí Minh, tập 9, 2011, tr.586). Theo Hồ Chí Minh, chỉ ở trong chế độ xã hội chủ nghĩa thì mỗi người mới có điều kiện để cải thiện đời sống của riêng mình, phát huy tính cách riêng và sở trường riêng của mình.

Về động lực xây dựng chủ nghĩa xã hội, Hồ Chí Minh viết: “chủ nghĩa xã hội là do quần chúng nhân dân tự mình xây dựng nên” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 10, tr.133), “Chủ nghĩa xã hội là công trình tập thể của quần chúng lao động dưới sự lãnh đạo của Đảng” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 9, tr.291).

Từ sự phân tích trên, từ những lời phát biểu ngắn gọn, giản dị, mộc mạc của Hồ Chí Minh, chúng ta có thể khái quát lên những đặc trưng bản chất sau đây của chủ nghĩa xã hội về các mặt chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, con người.

- Chủ nghĩa xã hội là một chế độ do nhân dân lao động làm chủ, nhà nước phải phát huy quyền làm chủ của nhân dân để huy động được tính tích cực và sáng tạo của nhân dân vào sự nghiệp xây dựng đất nước.

- Chủ nghĩa xã hội là một chế độ có lực lượng sản xuất phát triển cao, gắn liền với sự phát triển tiến bộ của khoa học kỹ thuật và văn hoá, dân giàu, nước mạnh.

- Chủ nghĩa xã hội thực hiện chế độ sở hữu xã hội về tư liệu sản xuất, thực hiện nguyên tắc phân phối theo lao động.

- Chủ nghĩa xã hội có hệ thống quan hệ xã hội lành mạnh, công bằng, bình đẳng, không còn áp bức, bóc lột, bất công, không

còn sự đối lập giữa lao động chân tay và lao động trí óc, giữa thành thị và nông thôn, con người được giải phóng, có điều kiện phát triển toàn diện cá nhân.

- Chủ nghĩa xã hội là công trình của quần chúng nhân dân, do nhân dân tự xây dựng lấy dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Các đặc trưng bản chất nêu trên là hình thức thể hiện một hệ thống giá trị ưu việt của chủ nghĩa xã hội. Chủ nghĩa xã hội là hiện thân đỉnh cao của tiến trình tiến hoá của lịch sử nhân loại. Hồ Chí Minh quan niệm chủ nghĩa xã hội là sự tổng hợp, quyện chặt ngay trong cấu trúc nội tại của nó, một hệ thống giá trị làm nền tảng điều chỉnh các quan hệ xã hội. Các giá trị cơ bản này là mục tiêu chủ yếu của chủ nghĩa xã hội. Khi tất cả các giá trị đó được thực hiện thì loài người sẽ vươn tới lý tưởng cao nhất của chủ nghĩa xã hội, đó là “liên hợp tự do của những người lao động” mà C. Mác và Ph. Ăngghen đã dự báo.

2.2. Sự vận dụng của Đảng ta trong giai đoạn hiện nay

Sau hơn 35 năm đổi mới, chúng ta đã thu được nhiều thành tựu quan trọng, tạo ra thế và lực mới cho con đường phát triển chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Tuy vậy, chúng ta cũng đang đứng trước những thách thức, nguy cơ và những khó khăn lớn trên con đường phát triển đất nước (những trở lực còn nhiều). Đó là nạn tham ô, lãng phí, quan liêu, là sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, các thế lực phản động trong và ngoài nước không ngừng tìm mọi cách thực hiện âm mưu “diễn biến hoà bình” chống phá sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã xác định cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức có hiệu quả ba nhiệm vụ trọng tâm và ba giải pháp đột phá.

Ba nhiệm vụ trọng tâm: (1) Đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương. (2) Đổi mới mạnh mẽ và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cán bộ; tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, người đứng đầu các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. (3) Tiếp tục đổi mới, kiện toàn và từng bước hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động gắn với nâng cao chất lượng và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập II, tr.256 - 257).

Ba giải pháp đột phá: (1) Tiếp tục hoàn thiện thể chế về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, nhất là công tác tổ chức, cán bộ. (2) Phát huy dân chủ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương đi đôi với tạo môi trường đổi mới sáng tạo trong công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ. (3) Kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, quan liêu; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với tăng cường kiểm tra, giám sát và kiểm soát chặt chẽ quyền lực (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập II, tr.257).

Trong điều kiện mới, chúng ta càng cần khẳng định và kiên trì đi theo con đường mà Hồ Chí Minh đã lựa chọn. Khát khao cháy bỏng của Hồ Chí Minh là độc lập cho dân tộc và sự ấm no, hạnh phúc cho nhân dân. Điều mong muốn cuối cùng của Người trước khi qua đời là: Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, giàu mạnh và góp phần xứng đáng

vào sự nghiệp cách mạng thế giới. Hiện nay, tình hình nước ta cũng như trên thế giới có nhiều chuyển biến. Trong điều kiện mới, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội, chúng ta cần tập trung giải quyết một số vấn đề cơ bản sau đây:

Thứ nhất, giữ vững mục tiêu của chủ nghĩa xã hội

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là tư tưởng cơ bản nhất, đó cũng chính là mục tiêu cao cả, bất biến của toàn Đảng, toàn dân ta. Thực tiễn phát triển đất nước cho thấy, độc lập dân tộc là cơ sở, là điều kiện tiên quyết để đi lên chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa xã hội là cơ sở đảm bảo vững chắc cho độc lập dân tộc. Hiện nay chúng ta đang tiến hành đổi mới toàn diện đất nước vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh” là tiếp tục con đường mà Hồ Chí Minh đã lựa chọn.

Tuy nhiên, khi chấp nhận kinh tế thị trường, chủ động hội nhập quốc tế, bên cạnh việc tận dụng các mặt tích cực của nó, đồng thời phải biết ngăn chặn, phòng tránh các tiêu cực nhằm giữ vững mục tiêu xã hội chủ nghĩa, biết sử dụng các thành tựu mà nhân loại đã đạt được để phục vụ cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Thứ hai, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, khơi dậy mạnh mẽ tất cả các nguồn lực, trước hết là nội lực để thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước

Công nghiệp hoá, hiện đại hoá là con đường tất yếu mà đất nước ta phải trải qua. Chúng ta phải tranh thủ những thành tựu của cách mạng khoa học và công nghệ, của điều kiện giao lưu, hội nhập để nhanh chóng đưa nước ta thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại, sánh vai các cường quốc năm châu như lòng mong muốn của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Theo tinh thần của Người, công nghiệp hoá, hiện đại

hoá đất nước phải dựa vào nguồn lực trong nước là chính, phát huy mạnh mẽ nội lực. Trên cơ sở đó tranh thủ sử dụng hiệu quả các nguồn lực bên ngoài.

Trong việc phát huy nội lực, nguồn lực con người là vốn quý nhất. Vì vậy, để phát huy tốt nguồn lực con người cần phải tin dân, dựa vào dân, xác lập quyền làm chủ thật sự cho nhân dân, chăm lo mọi mặt cho đời sống nhân dân. Mặt khác cần thực hiện nhất quán chiến lược đại đoàn kết toàn dân tộc của Hồ Chí Minh, tạo nên sự đồng thuận xã hội vững chắc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Thứ ba, kết hợp giữa sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại

Xây dựng chủ nghĩa xã hội ngoài việc phát huy sức mạnh nội lực, chúng ta còn phải biết tranh thủ các điều kiện quốc tế thuận lợi, tận dụng tối đa sức mạnh của thời đại. Sức mạnh chủ yếu của thời đại ngày nay tập trung ở cuộc cách mạng khoa học và công nghệ, xu thế toàn cầu hoá. Chúng ta phải có cơ chế, chính sách đúng để thu hút vốn đầu tư, kinh nghiệm quản lý và công nghệ hiện đại, thực hiện kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Để kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, chúng ta phải có đường lối độc lập tự chủ đúng đắn. Tranh thủ sức mạnh thời đại phải đi đôi với việc phát huy sức mạnh dân tộc, đó là khơi dậy chủ nghĩa yêu nước, tinh thần dân tộc chân chính của mọi người Việt Nam. Mặt khác, chủ động hội nhập quốc tế phải gắn liền với nhiệm vụ trau dồi bản lĩnh và bản sắc văn hoá dân tộc, nhất là cho thanh, thiếu niên. Chỉ có bản lĩnh và bản sắc dân tộc sâu sắc mới có thể loại trừ các yếu tố độc hại, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại làm phong phú thêm nền văn hoá dân tộc.

Thứ tư, chăm lo xây dựng Đảng vững mạnh, làm trong sạch bộ máy nhà nước, đẩy mạnh đấu tranh chống tham ô, lãng phí, quan liêu, thực hiện cần kiệm xây dựng chủ nghĩa xã hội

Chúng ta phải thường xuyên chăm lo xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam trở thành Đảng “đạo đức, văn minh” như Bác Hồ từng căn dặn. Cán bộ, đảng viên phải gắn bó máu thịt với nhân dân, hết lòng phục vụ nhân dân, gương mẫu trong mọi việc. Xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân, thực hiện cải cách nền hành chính quốc gia để phục vụ nhân dân. Bên cạnh đó cần phải xây dựng đội ngũ cán bộ nhà nước đủ đức và tài, kiên quyết đưa ra khỏi bộ máy chính quyền nhà nước những “ông quan cách mạng”, lạm dụng quyền lực của nhân dân để mưu cầu lợi ích riêng, phát huy vai trò của nhân dân trong cuộc đấu tranh chống tham ô, lãng phí, quan liêu. Cần phải giáo dục mọi tầng lớp nhân dân ý thức làm giàu cho đất nước. Đẩy mạnh tăng gia sản xuất phải đi đôi với thực hành tiết kiệm. Trong điều kiện đất nước còn nghèo, tiết kiệm phải trở thành quốc sách. Hồ Chí

Minh đã căn dặn một dân tộc biết cần, kiệm là một dân tộc văn minh, tiến bộ, dân tộc đó chắc chắn sẽ thắng được nghèo nàn, lạc hậu, ngày càng giàu có về vật chất, cao đẹp về tinh thần.

3. Kết luận

Có thể nói, kiên định con đường mà Hồ Chí Minh đã lựa chọn là tiêu chí đánh giá sự vững vàng về chính trị, tư tưởng, lập trường, lý tưởng xã hội chủ nghĩa của mỗi con người Việt Nam hiện nay. Trong điều kiện hội nhập, mở cửa hiện nay, thế hệ trẻ Việt Nam có điều kiện để tiếp nhận những tri thức mới thuộc nhiều luồng quan điểm, chính kiến khác nhau, có điều kiện để trực tiếp chứng kiến cuộc sống ở nhiều nước thế giới. Do vậy thế hệ trẻ có quyền đối chiếu, so sánh con đường phát triển khác nhau của mỗi nước. Đó là cơ hội cho các bạn trẻ nhưng cũng là một thách thức đối với con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của chúng ta. Học tập, nghiên cứu, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh một cách nghiêm túc sẽ giúp đất nước ta vượt qua những thách thức, vững bước đi trên con đường mà Hồ Chí Minh và Đảng ta đã lựa chọn □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học*, Nxb. Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội.
- C. Mác và Ph. Ăngghen (2002), *Toàn tập*, tập 4, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- C. Mác và Ph. Ăngghen (2002), *Toàn tập*, tập 19, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 1, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 6, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 8, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 9, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 10, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập II, Nxb. Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội.
- V.I.Lênin (2005), *Toàn tập*, tập 44, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.